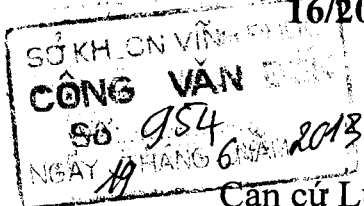


Số: 45/2013/QĐ-UBND

Vĩnh Yên, ngày 17 tháng 6 năm 2013

**QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý tài chính Quỹ phát triển Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Phúc ban hành kèm theo Quyết định số 16/2009/QĐ-UBND ngày 03/3/2009 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc**



**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;  
 Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 08/6/2000;  
 Căn cứ Nghị định số 81/2002/NĐ-CP ngày 17/10/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Khoa học và Công nghệ;  
 Căn cứ Quyết định số 117/2005/QĐ-TTg ngày 27/5/2005 của Thủ tướng Chính phủ ban hành điều lệ mẫu tổ chức hoạt động của Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính Phủ, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Theo đề nghị của Giám đốc sở Khoa học và Công nghệ Vĩnh Phúc tại Tờ trình số 17/TTr - SKHCN ngày 28/5/2013 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý tài chính quỹ Phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Vĩnh Phúc ban hành kèm theo Quyết định số 16/2009/QĐ-UBND ngày 03/3/2009 của UBND tỉnh,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý tài chính Quỹ phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Vĩnh Phúc ban hành kèm theo Quyết định số 16/2009/QĐ - UBND ngày 03/3/2009 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc:**

*1. Bổ sung khoản 6 vào Điều 4 như sau*

"6. Vốn cấp bổ sung cho các khoản để tài trợ không hoàn lại của Quỹ từ ngân sách của tỉnh được hình thành từ khoản kinh phí thu hồi từ các dự án sản xuất thử nghiệm; các chương trình, đề tài nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và từ các nguồn ngân sách hợp pháp khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo thẩm quyền".

*2. Bổ sung điểm c vào Khoản 1 Điều 5 như sau*

"c) Tài trợ cho các hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ. Đối tượng và định mức tài trợ được thực hiện theo Khoản 1 Điều 4; Khoản 1 Điều 7 - Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Quỹ phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Vĩnh Phúc (được ban hành kèm theo Quyết định số 58/2007/QĐ-UBND ngày 10/10/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc)".

*3. Điều 6 được sửa đổi, bổ sung như sau*

a) Tên Điều 6 được sửa đổi lại là: "Điều 6. Quy định về cho vay, tài trợ".

b) Bổ sung khoản 3 vào Điều 6 như sau:

“3. Quỹ tài trợ một phần chi phí thực hiện các giải pháp hữu ích, sáng kiến, sáng chế được giải cao tại các Hội thi sáng tạo kỹ thuật của tỉnh, bao gồm:

a) Sáng kiến cải tiến quy trình sản xuất nhằm tiết kiệm thời gian, nhân công, nguyên, nhiên vật liệu, những chi phí đầu vào của quá trình sản xuất, qua đó hạ giá thành sản phẩm của doanh nghiệp;

b) Các giải pháp công nghệ nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm;

c) Các giải pháp nhằm tiết kiệm năng lượng, nhiên liệu; hạn chế chất thải trong quá trình sản xuất, nhằm bảo vệ môi trường sinh thái;

d) Các giải pháp khoa học và công nghệ; các sản phẩm phần mềm tin học... có tính sáng tạo, thiết thực phục vụ cho việc quản lý, nghiên cứu, giảng dạy, học tập của các nhà khoa học, giáo viên, học sinh, sinh viên;

e) Các giải pháp khoa học và công nghệ nâng cao việc chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân...”.

4. Khoản 1 của Điều 9 được sửa đổi, bổ sung như sau

“1. Quyết định phương thức cho vay của Quỹ; quy định tiêu chí đánh giá, xét chọn cho vay, tiêu chí xét chọn tài trợ từ nguồn vốn ngân sách của Quỹ; quyết định phê duyệt đối tượng và kinh phí cho vay, tài trợ”.

5. Khoản 1, khoản 2 của Điều 10 được sửa đổi, bổ sung như sau

“1. Tổ chức họp Hội đồng thẩm định dự án theo quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ để đánh giá và xét chọn các dự án và trình Hội đồng quản lý Quỹ quyết định mức cho vay, thời hạn cho vay đối với từng dự án cụ thể theo quy định; trình Hội đồng quản lý hồ sơ các giải pháp, đề tài, dự án KH&CN đề nghị tài trợ.

2. Ký kết hợp đồng cho vay, thực hiện tài trợ theo quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ”.

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành.

Quyết định này là một bộ phận hợp thành của Quyết định số 16/2009/QĐ-UBND ngày 03/3/2009 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc ban hành Quy chế quản lý tài chính Quỹ phát triển Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Phúc.

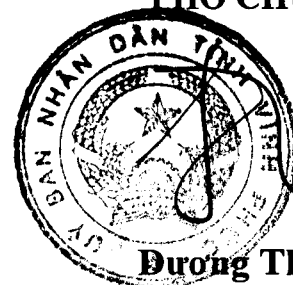
**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ, Giám đốc điều hành Quỹ phát triển khoa học và công nghệ; Giám đốc các sở: Khoa học và Công nghệ, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Thủ trưởng các sở, ban, ngành và các tổ chức, cá nhân liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3
- Văn phòng Chính phủ, Website CP;
- Bộ KH&CN;
- Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu quốc hội tỉnh;
- CPCT, CPVP;
- UBND các huyện, TP, TX;
- Báo VP, Đài PT&TH tỉnh; TTCB;
- Công TTTGĐT tỉnh;
- Lưu VT.H25

(40b)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



**Đương Thị Tuyền**